

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~1384~~/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề án cung ứng dịch vụ phát thanh, truyền hình qua mạng  
Internet phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2015 - 2020**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 130/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích;

Căn cứ Quyết định số 246/2004/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển công nghệ thông tin và truyền thông Việt Nam đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 79/2010/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại;

Căn cứ Quyết định số 1209/QĐ-TTg ngày 04 tháng 9 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về Quy hoạch phát thanh, truyền hình đối ngoại đến năm 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án cung ứng dịch vụ phát thanh truyền hình qua mạng internet phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2015 - 2020 (sau đây gọi tắt là Đề án) với các nội dung chủ yếu sau:

**I. MỤC TIÊU**

1. Mục tiêu tổng quát:

a) Cung cấp đầy đủ, kịp thời và chính xác thông tin đến cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, phục vụ nhiệm vụ thông tin đối ngoại của Đảng và Nhà nước;

b) Tiếp tục mở rộng phát thanh, truyền hình qua mạng internet nhằm cung ứng dịch vụ, chất lượng cao, đặc biệt là tại các địa bàn trọng điểm trên cơ sở phù

hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam và xu hướng phát triển công nghệ trên thế giới;

c) Nâng cao chất lượng, nội dung, thời lượng các chương trình phát thanh, truyền hình qua mạng internet trên cơ sở kết hợp hiệu quả các giải pháp, công nghệ.

## 2. Mục tiêu cụ thể:

a) Bảo đảm hầu hết các địa bàn trọng điểm được cung ứng dịch vụ phát thanh, truyền hình qua mạng internet với chất lượng phù hợp, đồng thời mở rộng địa bàn cung ứng dịch vụ phát thanh, truyền hình chất lượng cao đến nhiều loại thiết bị đầu cuối khác nhau;

b) Bảo đảm hệ thống có khả năng phục vụ tới 200.000 người sử dụng dịch vụ đồng thời. Hướng tới trung bình mỗi ngày có trên 01 triệu lượt người truy cập dịch vụ;

c) Hệ thống cung ứng dịch vụ phát thanh, truyền hình qua mạng internet phải bảo đảm chuyển tải tối thiểu 10 kênh chương trình truyền hình (trong đó bao gồm kênh truyền hình VTV4 của Đài Truyền hình Việt Nam, kênh truyền hình đối ngoại đa phương tiện VTC10 của Đài Truyền hình Kỹ thuật số VTC, kênh truyền hình VNEWS của Thông tấn xã Việt Nam) và 04 kênh chương trình phát thanh để phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài (trong đó bao gồm các kênh phát thanh của Đài Tiếng nói Việt Nam).

## II. CÁC NHIỆM VỤ

1. Nhiệm vụ 1: Cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình qua mạng internet phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài

a) Yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật cung ứng dịch vụ phát thanh, truyền hình qua mạng internet phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài:

- Hệ thống hạ tầng phát thanh, truyền hình qua mạng internet đặt ở trong nước có dung lượng, chất lượng cao đáp ứng được yêu cầu cung cấp được các dịch vụ phát thanh, truyền hình trực tuyến và không trực tuyến ra nước ngoài;

- Hệ thống hạ tầng phát thanh, truyền hình qua internet ở nước ngoài được xây dựng trên cơ sở phát triển và thuê các đường truyền dẫn kênh thuê riêng quốc tế, lắp đặt các cổng truy nhập internet quốc tế và hệ thống máy chủ biên đặt tại nước ngoài theo phương án kỹ thuật được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Hệ thống phát thanh, truyền hình qua mạng internet phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài phải có khả năng thống kê được số lượng người truy cập, thời lượng truy cập trong ngày và có khả năng cung cấp dịch vụ phù hợp với từng múi giờ, thói quen sinh hoạt của người Việt Nam ở nước ngoài tại các khu vực khác nhau trên thế giới.

b) Quy mô, phạm vi cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình qua mạng internet (bao gồm cả các kênh trực tuyến và chương trình xem lại):

- Giai đoạn 2015-2017: Hàng năm cung cấp 10 kênh chương trình truyền hình và 04 kênh chương trình phát thanh phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài trên các nền tảng công nghệ: truyền hình internet qua giao diện Web; truyền hình internet trên tivi; truyền hình internet trên thiết bị di động; truyền hình trên nền tảng mạng ngang hàng và truyền hình trên cơ sở sử dụng dịch vụ của nhà cung cấp dịch vụ video trực tuyến.

- Giai đoạn 2018-2020: Hàng năm cung cấp 20 kênh chương trình truyền hình và 04 kênh chương trình phát thanh phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài trên các nền tảng công nghệ: truyền hình internet qua giao diện Web; truyền hình internet trên tivi; truyền hình internet trên thiết bị di động; truyền hình trên nền tảng mạng ngang hàng và truyền hình trên cơ sở sử dụng dịch vụ của nhà cung cấp dịch vụ video trực tuyến.

2. Nhiệm vụ 2: Biên tập các chương trình phát thanh, truyền hình có chất lượng phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài

Tăng cường chất lượng biên tập và biên tập lại các nội dung chương trình phát thanh, truyền hình theo hướng thông tin tuyên truyền về thành tựu của công cuộc đổi mới, về chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, tiềm năng phát triển và hợp tác của Việt Nam, về đất nước, con người, lịch sử, văn hóa, những giá trị vật chất và tinh thần của dân tộc, giới thiệu chính sách đối ngoại của Việt Nam, quan điểm của Việt Nam về các vấn đề quốc tế và khu vực. Tăng cường thông tin về kinh tế đối ngoại, thu hút đầu tư nước ngoài, xúc tiến thương mại, du lịch, hội nhập quốc tế của Việt Nam.

3. Nhiệm vụ 3: Đánh giá, kiểm tra và giám sát việc triển khai dịch vụ

a) Tổ chức các đoàn công tác tại các nước, khu vực để đánh giá, kiểm tra và giám sát kết quả, chất lượng cung ứng dịch vụ phát thanh, truyền hình qua mạng internet phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài;

b) Tổ chức hợp tác với các đối tác tại các nước, khu vực trọng điểm để phân tích đánh giá hiệu quả tác động của dịch vụ đối với người Việt Nam ở nước ngoài và bạn bè quốc tế về kết quả và hiệu quả cung ứng dịch vụ;

c) Xây dựng và ban hành các tiêu chí đánh giá khoa học về hiệu quả kinh tế và kỹ thuật của dịch vụ phát thanh, truyền hình trên mạng internet để tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm, nâng cao khả năng truy nhập và chất lượng dịch vụ;

d) Thí điểm thuê đơn vị tư vấn độc lập để đánh giá, khảo sát xã hội học về kết quả và chất lượng cung ứng dịch vụ phát thanh, truyền hình qua mạng Internet phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài.

### **III. TỔNG KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Tổng kinh phí dự kiến: 411.668 triệu đồng (bốn trăm mười một tỷ sáu trăm sáu mươi tám triệu đồng), trong đó:

- Nguồn ngân sách nhà nước: 327.956 triệu đồng (ba trăm hai mươi bảy tỷ chín trăm năm mươi sáu triệu đồng).

- Nguồn vốn của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ: 83.712 triệu đồng (tám mươi ba tỷ bảy trăm mười hai triệu đồng).

### **IV. CÁC GIẢI PHÁP**

#### **1. Giải pháp thông tin tuyên truyền về dịch vụ**

a) Tổ chức thông tin, tuyên truyền về các chương trình phát thanh, truyền hình qua mạng internet phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài trên các phương tiện thông tin đại chúng như qua các tờ báo của hội người Việt Nam tại các nước, đặt đường liên kết địa chỉ cung cấp dịch vụ tại các trang báo điện tử phổ biến trong nước và nước ngoài;

b) Phối hợp với các cơ quan đại diện thông tấn, báo chí Việt Nam tại nước ngoài, Đại sứ quán, Tổng lãnh sự, Hội sinh viên Việt Nam tại các nước để phổ biến dịch vụ này tới cộng đồng người Việt Nam tại nước ngoài.

#### **2. Giải pháp về cơ chế, chính sách**

a) Xây dựng cơ chế lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình qua mạng internet phục vụ người Việt Nam tại nước ngoài đủ yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm, hệ thống kỹ thuật, truyền dẫn, tài chính... đảm bảo cung ứng dịch vụ ổn định, liên tục và hiệu quả;

b) Xây dựng và ban hành các quy định về việc phối hợp, trách nhiệm cung cấp nội dung, thông tin giữa các đơn vị phát thanh, truyền hình trong nước và

doanh nghiệp được cấp phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình qua mạng internet phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài để đảm bảo cung cấp dịch vụ được ổn định, liên tục và hiệu quả.

### 3. Giải pháp về khoa học - công nghệ

a) Nghiên cứu triển khai thử nghiệm các công nghệ mới, từ đó tổng kết đánh giá, áp dụng các giải pháp công nghệ mới về phát thanh, truyền hình qua mạng internet, đặc biệt là các giải pháp công nghệ phát thanh, truyền hình sử dụng nền tảng mở;

b) Nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và phương pháp đo kiểm, đánh giá để kiểm tra năng lực hệ thống và chất lượng dịch vụ cung cấp tới người dùng, làm cơ sở để tiếp tục đầu tư, phát triển hệ thống, nâng cao chất lượng tín hiệu phù hợp với sự phát triển của công nghệ và dịch vụ phát thanh, truyền hình.

### 4. Giải pháp về tài chính

a) Dịch vụ phát thanh, truyền hình trên mạng internet phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài là dịch vụ công ích, được ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần chi phí cần thiết để đảm bảo duy trì hoạt động thường xuyên nhằm phát huy hiệu quả việc cung cấp dịch vụ;

b) Ngân sách nhà nước bố trí kinh phí quản lý, kiểm tra, đánh giá, giám sát việc triển khai cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trên mạng internet phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài;

c) Doanh nghiệp sử dụng nguồn thu để bù đắp chi phí quản lý, chi lương, bảo hiểm cho cán bộ công nhân viên, thiết bị, chi văn phòng phẩm, thuê trụ sở...

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

### 1. Bộ Thông tin và Truyền thông:

a) Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Đề án đã được phê duyệt và hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả, hiệu quả cung ứng dịch vụ;

b) Xây dựng và ban hành các Quy chuẩn kỹ thuật và các quy định về chất lượng dịch vụ, các phương pháp đánh giá khoa học về hiệu quả kinh tế, kỹ thuật và tác động của dịch vụ đối với cộng đồng người Việt Nam tại nước ngoài;

c) Phê duyệt yêu cầu kỹ thuật cung ứng dịch vụ làm cơ sở để xây dựng và ban hành hệ thống các tiêu chí lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình qua mạng internet phục vụ người Việt Nam tại nước ngoài đủ yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm, hệ thống kỹ thuật, truyền dẫn, tài chính... đảm bảo cung ứng dịch vụ ổn định, liên tục và hiệu quả;

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập và phê duyệt kế hoạch đấu thầu, giá gói thầu, tổ chức và triển khai các bước, quy trình đấu thầu lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình qua mạng internet phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2015 - 2020;

đ) Hàng năm xây dựng dự toán kinh phí thực hiện đề án cung ứng dịch vụ phát thanh, truyền hình qua mạng internet phục vụ người Việt Nam tại nước ngoài gửi Bộ Tài chính tổng hợp theo quy định;

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức lựa chọn các chương trình phát thanh, truyền hình quảng bá của các đài phát thanh, truyền hình trung ương và địa phương để truyền tải lên mạng internet phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài, đảm bảo tính chính trị, văn hóa, dân tộc và theo đúng định hướng thông tin đối ngoại của Đảng và Nhà nước;

g) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức khảo sát, đánh giá hiệu quả dịch vụ; hướng dẫn tổ chức triển khai cung ứng dịch vụ;

h) Tổ chức lập, phê duyệt kế hoạch, dự án cụ thể để thực hiện Đề án; tổ chức quản lý, giám sát quá trình thực hiện cung ứng dịch vụ;

## 2. Bộ Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn cơ chế quản lý, sử dụng kinh phí triển khai thực hiện các nhiệm vụ, nội dung của đề án; bố trí kinh phí thực hiện đề án theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

## 3. Bộ Ngoại giao

Chỉ đạo các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài tuyên truyền phổ biến dịch vụ đến cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, báo chí và bạn bè quốc tế; phối hợp, giúp đỡ các doanh nghiệp trong quá trình triển khai cung ứng dịch vụ tại nước ngoài.

## 4. Bộ Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông bố trí kinh phí nghiên cứu khoa học để triển khai thử nghiệm các công nghệ mới liên quan đến phát thanh, truyền hình qua mạng internet.

## 5. Đại diện các cơ quan thông tấn, báo chí Việt Nam ở nước ngoài

a) Chủ động tuyên truyền phổ biến dịch vụ đến cộng đồng người Việt Nam với các cơ quan báo chí và bạn bè quốc tế;

b) Phối hợp, giúp đỡ đơn vị cung ứng dịch vụ trong quá trình triển khai cung ứng dịch vụ tại nước ngoài.

**6. Các đài phát thanh, truyền hình ở trung ương và địa phương**

Phối hợp với đơn vị cung ứng dịch vụ phát thanh, truyền hình qua mạng Internet phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài để cung ứng các kênh chương trình phát thanh, truyền hình do đơn vị sản xuất theo quy định.

**7. Đơn vị cung ứng dịch vụ phát thanh truyền hình qua mạng internet**

Thực hiện việc cung ứng dịch vụ phát thanh, truyền hình phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài theo phạm vi, quy mô, nội dung của Đề án, phù hợp với quy định của pháp luật.

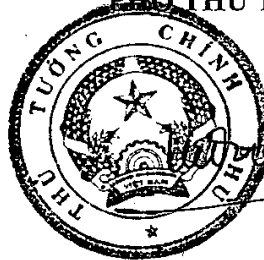
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổng Giám đốc và Giám đốc các đơn vị phát thanh, truyền hình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục;
- Lưu: Văn thư, QHQT (3b). *140*

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Vũ Đức Đam**